|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD - ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  Thời gian làm bài: 90 phút. |

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

* Kiểm tra, đánh giá về kiến thức, kĩ năng của học sinh qua các chương:

**Chương VII: Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở sinh vật**

- Bài 30: Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở thực vật

- Bài 31: Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở động vật

- Bài 32: Thực hành: Chứng minh thân vận chuyển nước và lá thoát hơi nước

- Bài 33: Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật

- Bài 34: Vận dụng hiện tượng cảm ứng ở sinh vật vào thực tiễn

- Bài 35: Thực hành: Cảm ứng sinh vật

- Bài 36: Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật

- Bài 37: Ứng dụng sinh trưởng và phát triển ở sinh vật vào thực tiễn

**2. Phát triển năng lực:**

- Kiểm tra các năng lực:

|  |  |
| --- | --- |
| Năng lực chung | Năng lực chuyên biệt |
| * Năng lực giải quyết vấn đề * Năng lực ngôn ngữ * Năng lực tự học * Năng lực khoa học | * Năng lực thực nghiệm * Năng lực nghiên cứu khoa học |

**3. Phẩm chất:**

- Giúp học sinh rèn luyện bản thân, phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**4. Thời điểm, thời gian kiểm tra:** Kiểm tra học kì II – 90 phút

**5. Hình thức kiểm tra:** Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 70% TN, 30% TL).

**6. Cấu trúc:**

- Mức độ đề:40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao.

- Phần trắc nghiệm: 7,0 điểm (gồm 28 câu hỏi: nhận biết: 12 câu, thông hiểu: 10 câu, vận dụng: 4 câu, vận dụng cao: 2 câu), mỗi câu 0,25 điểm;

- Phần tự luận: 3,0 điểm (Nhận biết: 1,0 điểm, thông hiểu: 0,75 điểm; vận dụng: 1 điểm; vận dụng cao: 0,25 điểm).

**II. KHUNG MA TRẬN:**

| **Chương** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Điểm số** | **Tỉ lệ %** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** |
| **1.** **Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở sinh vật** |  | 3 | 1 | 2 |  | 1 |  | 1 | 1 | 7 | 2,75 | 27,5% |
| **2.** **Cảm ứng ở sinh vật** |  | 4 |  | 3 | 1 | 2 |  | 2 | 1 | 11 | 3,75 | 37,5% |
| **3. Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật** | 1 | 5 |  | 3 |  | 1 |  | 1 | 1 | 10 | 3,5 | 35% |
| **Số câu** | **1** | **12** | **1** | **8** | **1** | **4** |  | **4** | **3** | **28** | **10,0** |  |
| **Điểm số** | **1,0** | **3,0** | **1,0** | **2,0** | **1,0** | **1,0** |  | **1,0** | **3,0** | **7,0** | **10,0** | **100%** |
| **Tổng điểm** | **4,0 điểm** | | **3,0 điểm** | | **2,0 điểm** | | **1,0 điểm** | | **10 điểm** | | **10 điểm** | **100%** |
| **Tỉ lệ** | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%** | | **100%** |  |

**III. BẢN ĐẶC TẢ:** (Đính kèm trang sau)

**IV. ĐỀ KIỂM TRA:** (Đính kèm trang sau)

**V. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM CHI TIẾT:** (Đính kèm trang sau)

**III. BẢN ĐẶC TẢ:**

| **Nội dung** | **Tỉ lệ** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi** | | **Câu hỏi** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TN  (Số ý) | TN  (Số câu) | TL | TN |
| **Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở sinh vật** | **27,5%** | Nhận biết | - Nêu được sự hấp thụ nước và chất dinh dưỡng ở thực vật  - Nêu được sự vận chuyển nước và chất dinh dưỡng ở động vật  - Nêu được quá trình thoát hơi nước ở lá |  | 3 |  | C1  C2  C3 |
| Thông hiểu | - Mô tả được thí nghiệm chứng minh thân vận chuyển nước  - Mô tả con đường vận chuyển các chất trong cơ thể động vật | **1** | 2 | C30 | C13  C14 |
| Vận dụng | - Vận dụng kiến thức trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở sinh vật trả lời câu hỏi thực tế |  | 1 |  | C21 |
| Vận dụng cao | - Vận dụng kiến thức đã học trả lời câu hỏi thực tế |  | 1 |  | C25 |
| **Cảm ứng ở sinh vật** | **37,5%** | Nhận biết | - Nêu được khái niệm cảm ứng ở sinh vật.  - Nêu được vai trò của cảm ứng ở sinh vật.  - Nêu được khái niệm tập tính ở động vật.  - Nhận biết được ứng dụng của hiện tượng cảm ứng ở sinh vật vào thực tiễn |  | 4 |  | C4  C5  C6  C7 |
| Thông hiểu | - Phân biệt được 1 số loại tập tính ở động vật  - Phân biệt ứng dụng hiện tượng cảm ứng ở động vật trong trồng trọt, chăn nuôi |  | 3 |  | C15  C16  C17 |
| Vận dụng | - Vận dụng kiến thức cảm ứng ở sinh vật trả lời câu hỏi thực tế | **1** | 2 | C31 | C22  C23 |
| Vận dụng cao | - Vận dụng kiến thức đã học trả lời câu hỏi thực tế |  | 2 |  | C26  C27 |
| **Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật** | **35%** | Nhận biết | - Nêu được khái niệm sinh trưởng ở sinh vật.  - Nêu được khái niệm phát triển ở sinh vật.  - Nêu được khái niệm mô phân sinh.  - Nêu được các nhân tố ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật.  - Nêu được ứng dụng của sinh trưởng và phát triển của sinh vật trong thực tiễn | **1** | 5 | C29 | C8  C9  C10  C11  C12 |
| Thông hiểu | - Mô tả được chức năng của mô phân sinh  - Phân biệt các yếu tố ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở động vật  - Phân biệt được mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên |  | 3 |  | C18  C19  C20 |
| Vận dụng | - Vận dụng kiến thức sinh trưởng và phát triển của sinh vật trả lời câu hỏi thực tế |  | 1 |  | C24 |
| Vận dụng cao | - Vận dụng kiến thức đã học trả lời câu hỏi thực tế |  | 1 |  | C28 |
| **Tổng số câu** | | | | **3** | **28** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Mã đề: KHTN7.HKII.101** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút.*  *Ngày thi: 26/04/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát.**

**Câu 1: Ở thực vật, sự hấp thụ nước và chất khoáng diễn ra ở các tế bào**

**A.** mô dậu. **B.** khí khổng. **C.** mô phân sinh. **D.** lông hút.

**Câu 2: Ở người, sự vận chuyển các chất được thực hiện nhờ hoạt động của**

**A.** hệ tuần hoàn. **B.** hệ tiêu hóa. **C.** hệ hô hấp. **D.** hệ bài tiết.

**Câu 3: Điều nào sau đây là KHÔNG ĐÚNG khi nói về quá trình thoát hơi nước ở lá?**

**A.** Góp phần vận chuyển nước và chất khoáng trong cây.

**B.** Làm cho rễ cây đâm sâu, lan rộng, tăng số lượng lông hút.

**C.** Điều hòa nhiệt độ của cơ thể thực vật.

**D.** Giúp khí carbondioxide đi vào bên trong lá và giải phóng khí oxygen ra ngoài môi trường.

**Câu 4: Cảm ứng ở sinh vật là**

**A.** sự tăng trưởng và phân chia của tế bào.

**B.** cơ chế tổng hợp các chất dinh dưỡng.

**C.** sự điều hòa các hoạt động sống của sinh vật.

**D.** phản ứng của sinh vật với các kích thích của môi trường.

**Câu 5: Hiện tượng cảm ứng ở sinh vật có vai trò giúp sinh vật**

**A.** thích ứng với sự thay đổi của môi trường. **B.** ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.

**C.** tự tổng hợp các chất dinh dưỡng từ môi trường.**D.** giảm lượng chất thải ra môi trường.

**Câu 6: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Tập tính là một chuỗi những ……………….. trả lời các kích thích đến từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể, đảm bảo cho động vật tồn tại và phát triển”**

**A.** hoạt động **B.** phản ứng **C.** phản xạ **D.** cơ chế

**Câu 7: Để xua đuổi và tiêu diệt các loài động vật có hại cho cây trồng như bướm, bọ xít,… người ta đã lợi dụng**

**A.** tập tính của chúng. **B.** tính hướng tiếp xúc của chúng.

**C.** tính hướng nước của chúng. **D.** thói quen của chúng.

**Câu 8: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Sinh trưởng là sự tăng kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước ………………………., nhờ đó cơ thể lớn lên.”**

**A.** nguyên tử **B.** tế bào. **C.** mô. **D.** cơ quan.

**Câu 9: Phát triển ở sinh vật bao gồm**

**A.** biến đổi tạo nên tế bào, mô, cơ quan và hình thái chức năng mới của các cơ quan trong cơ thể.

**B.** sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.

**C.** tăng về kích thước, khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước tế bào.

**D.** phân hóa các loại cơ quan trong cơ thể để phát sinh hình thái cơ thể.

**Câu 10: Thực vật sinh trưởng nhờ các**

**A.** mô phân sinh. **B.** mô biểu bì. **C.** mô dậu. **D.** mô mềm.

**Câu 11: Các nhân tố ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật là**

**A.** nhiệt độ, ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng. **B.** nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, nước.

**C.** gió, độ ẩm, nước, chất dinh dưỡng. **D.** gió, nhiệt độ, độ ẩm, chất dinh dưỡng.

**Câu 12: Để lựa chọn các biện pháp phòng trừ các loài gây hại như muỗi, bướm,…. Người ta dựa vào đặc điểm**

**A.** các giai đoạn phát triển của côn trùng. **B.** nơi sinh sống của côn trùng.

**C.** điều kiện môi trường sống của côn trùng. **D.** số lượng cá thể côn trùng.

**Câu 13: Để nhận biết khả năng hút nước và chất khoáng của thực vật, ta nên chọn bông hoa màu gì khi làm thí nghiệm?**

**A.** Màu đỏ. **B.** Màu trắng. **C.** Màu tím. **D.** Màu vàng.

**Câu 14: Vòng tuần hoàn lớn vận chuyển máu mang chất dinh dưỡng và oxygen từ tim tới các cơ quan khác nhau trong cơ thể, tại đây diễn ra quá trình**

**A.** trao đổi chất. **B.** hấp thụ. **C.** trao đổi khí. **D.** bài tiết.

**Câu 15: Hiện nay, tại Singapore đã nghiên cứu và ứng dụng thành công loại muỗi có lợi, được ứng dụng để làm giảm tỷ lệ người mắc sốt xuất huyết. Nguyên tắc của nghiên cứu loài muỗi này là loài muỗi có lợi khi giao phối với muỗi có hại sẽ khiến muỗi có hại trở nên không sinh sản được nữa. Các nhà khoa học Singapore đã ứng dụng tập tính nào của muỗi để thực hiện nghiên cứu này?**

**A.** Tập tính di cư của loài muỗi. **B.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ của loài muỗi.

**C.** Tập tính sinh sản tạo ra con lai bất thụ.  **D.** Tập tính kiếm ăn của loài muỗi.

**Câu 16: Ví dụ nào KHÔNG PHẢI ứng dụng hiện tượng cảm ứng của sinh vật trong chăn nuôi?**

**A.** Dùng đèn để thu hút một số loài hải sản trong đánh bắt.

**B.** Huấn luyện chim cốc để đánh bắt cá trên sông.

**C.** Ứng dụng tập tính bảo vệ lãnh thổ của chó để huấn luyện chó trông nhà.

**D.** Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại cây trồng.

**Câu 17: Người ta thường trồng cây như hung quế, sả, bạc hà,… quanh ruộng lúa để xua đuổi sâu bướm hại lúa. Ví dụ trên cho thấy ứng dụng sự hiểu biết của con người về**

**A.** cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi. **B.** cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt.

**C.** sinh sản hữu tính ở sinh vật trong chăn nuôi. **D.** sinh sản hữu tính ở sinh vật trong trồng trọt.

**Câu 18: Mô phân sinh bên giúp thân, cành và rễ tăng về**

**A.** chiều dài. **B.** chiều ngang. **C.** chiều sâu. **D.** toàn diện.

**Câu 19: Nhân tố nào ít có vai trò trong sự sinh trưởng và phát triển của động vật?**

**A.** Nhiệt độ. **B.** Ánh sáng. **C.** Độ ẩm không khí. **D.** Thức ăn.

**Câu 20: Nhóm cây nào không có mô phân sinh bên?**

**A.** Cây cau, cây tre, cây dừa, cây nứa. **B.** Cây cau, cây lúa, cây cam, cây nứa.

**C.** Cây lúa, cây cam, cây dừa, cây cau. **D.** Cây lúa, cây cam, cây tre, cây nứa.

**Câu 21. Khi chuyển một cây tới nơi khác trồng, người ta cắt bớt một phần cành, lá để**

**A.** hạn chế cành bị gãy khi di chuyển. **B.** giảm bớt khối lượng để dễ vận chuyển.

**C.** hạn chế lá bị rụng khi di chuyển. **D.** giảm sự thoát hơi nước ở cây.

**Câu 22. Chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng vì khi ăn đa dạng các loại thực phẩm sẽ**

**A.** giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** giúp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

**D.** giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 23. Vào những ngày hè nắng nóng, khi đứng dưới bóng cây, chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn vì**

**A.** lá cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể.

**B.** bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường và nhiệt độ dưới tán cây.

**C.** màu xanh của lá kích thích thị giác khiến chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn.

**D.** cây thoát hơi nước ra ngoài không khí làm hạ nhiệt độ không khí dưới bóng cây.

**Câu 24. Quốc Cơ và Quốc Nghiệp là 2 diễn viên xiếc nổi tiếng ở Việt Nam và trên thế giới. Họ đã đạt được nhiều thành tích đáng nể, nổi bật nhất là màn trình diễn xiếc chống đầu đã xác lập kỉ lục Guinness ngày 3/2/2023 tại Italy. Để có được thành công đó, hai anh em Quốc Cơ và Quốc Nghiệp đã dày công khổ luyện không ngừng nghỉ trong suốt 15 năm. Đây là ứng dụng của hiện tượng nào trong học tập và đời sống?**

**A.** Tập tính sẵn có ở người. **B.** Tập tính học được ở người.

**C.** Tập tính di truyền ở người. **D.** Cảm ứng hướng chất dinh dưỡng ở người.

**Câu 25. Đối với bò nuôi để lấy sữa, nếu mỗi ngày chỉ cung cấp lượng nước cho bò lấy sữa như bò nuôi lấy thịt thì điều gì sẽ xảy ra?**

**A.** Lượng thịt thu được ở sữa bò sẽ ít đi. **B.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ ít đi.

**C.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.  **D.** Lượng thịt thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.

**Câu 26. Dùng ong mắt đỏ để tiêu diệt sâu đục thân ở lúa là biện pháp**

**A.** sinh học. **B.** hóa học. **C.** cơ giới vật lí **D.** kĩ thuật.

**Câu 27. Nhóm sinh vật nào là động vật biến nhiệt?**

**A.** Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. **B.** Cá rô phi, bồ câu, ếch, rùa.

**C.** Chó, bồ câu, thỏ, ếch.  **D.** Dơi, chó, cá rô phi, rùa.

**Câu 28. Nên cho trẻ nhỏ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì khi ánh sáng**

**A.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**B.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**C.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**D.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm): Học sinh viết đáp án vào phiếu kiểm tra được phát**

**Câu 29 (1 điểm):** Thế nào là sinh trưởng và phát triển. Mô tả các dấu hiệu thể hiện sự sinh trưởng và phát triển của cây cam.

**Câu 30 (1 điểm):** Mô tả con đường vận chuyển chất trong cơ thể động vật (con người).

**Câu 31 (1 điểm):** Tại sao ở một số loài chim và loài cá có hiện tượng di cư? Khi di cư, chúng định hướng bằng cách nào?

***Chúc các con làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Mã đề: KHTN7.HKII.102** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút.*  *Ngày thi: 26/04/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát.**

**Câu 1: Nhóm cây nào không có mô phân sinh bên?**

**A.** Cây lúa, cây cam, cây tre, cây nứa. **B.** Cây lúa, cây cam, cây dừa, cây cau.

**C.** Cây cau, cây tre, cây dừa, cây nứa. **D.** Cây cau, cây lúa, cây cam, cây nứa.

**Câu 2: Để nhận biết khả năng hút nước và chất khoáng của thực vật, ta nên chọn bông hoa màu gì khi làm thí nghiệm?**

**A.** Màu trắng. **B.** Màu vàng. **C.** Màu tím. **D.** Màu đỏ.

**Câu 3: Hiện nay, tại Singapore đã nghiên cứu và ứng dụng thành công loại muỗi có lợi, được ứng dụng để làm giảm tỷ lệ người mắc sốt xuất huyết. Nguyên tắc của nghiên cứu loài muỗi này là loài muỗi có lợi khi giao phối với muỗi có hại sẽ khiến muỗi có hại trở nên không sinh sản được nữa. Các nhà khoa học Singapore đã ứng dụng tập tính nào của muỗi để thực hiện nghiên cứu này?**

**A.** Tập tính sinh sản tạo ra con lai bất thụ. **B.** Tập tính di cư của loài muỗi.

**C.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ của loài muỗi. **D.** Tập tính kiếm ăn của loài muỗi.

**Câu 4: Mô phân sinh bên giúp thân, cành và rễ tăng về**

**A.** toàn diện. **B.** chiều ngang. **C.** chiều dài. **D.** chiều sâu.

**Câu 5: Để lựa chọn các biện pháp phòng trừ các loài gây hại như muỗi, bướm,… người ta dựa vào đặc điểm**

**A.** các giai đoạn phát triển của côn trùng. **B.** số lượng cá thể côn trùng.

**C.** nơi sinh sống của côn trùng. **D.** điều kiện môi trường sống của côn trùng.

**Câu 6: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Sinh trưởng là sự tăng kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước ………………………., nhờ đó cơ thể lớn lên.”**

**A.** cơ quan. **B.** mô. **C.** tế bào. **D.** nguyên tử.

**Câu 7: Ở thực vật, sự hấp thụ nước và chất khoáng diễn ra ở các tế bào**

**A.** khí khổng. **B.** mô dậu. **C.** lông hút. **D.** mô phân sinh.

**Câu 8: Hiện tượng cảm ứng ở sinh vật có vai trò giúp sinh vật**

**A.** ức chế sự sinh trưởng của sinh vật. **B.** giảm lượng chất thải ra môi trường.

**C.** thích ứng với sự thay đổi của môi trường. **D.** tự tổng hợp các chất dinh dưỡng từ môi trường.

**Câu 9: Ví dụ nào KHÔNG PHẢI ứng dụng hiện tượng cảm ứng của sinh vật trong chăn nuôi?**

**A.** Huấn luyện chim cốc để đánh bắt cá trên sông.

**B.** Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại cây trồng.

**C.** Dùng đèn để thu hút một số loài hải sản trong đánh bắt.

**D.** Ứng dụng tập tính bảo vệ lãnh thổ của chó để huấn luyện chó trông nhà.

**Câu 10: Ở người, sự vận chuyển các chất được thực hiện nhờ hoạt động của**

**A.** hệ tuần hoàn. **B.** hệ hô hấp. **C.** hệ tiêu hóa. **D.** hệ bài tiết.

**Câu 11: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Tập tính là một chuỗi những ……………….. trả lời các kích thích đến từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể, đảm bảo cho động vật tồn tại và phát triển”**

**A.** phản ứng **B.** cơ chế **C.** phản xạ **D.** hoạt động

**Câu 12: Thực vật sinh trưởng nhờ các**

**A.** mô biểu bì. **B.** mô mềm. **C.** mô dậu. **D.** mô phân sinh.

**Câu 13: Phát triển ở sinh vật bao gồm**

**A.** sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.

**B.** tăng về kích thước, khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước tế bào.

**C.** phân hóa các loại cơ quan trong cơ thể để phát sinh hình thái cơ thể.

**D.** biến đổi tạo nên tế bào, mô, cơ quan và hình thái chức năng mới của các cơ quan trong cơ thể.

**Câu 14. Khi chuyển một cây tới nơi khác trồng, người ta cắt bớt một phần cành, lá để**

**A.** hạn chế cành bị gãy khi di chuyển. **B.** giảm bớt khối lượng để dễ vận chuyển.

**C.** hạn chế lá bị rụng khi di chuyển. **D.** giảm sự thoát hơi nước ở cây.

**Câu 15. Chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng vì khi ăn đa dạng các loại thực phẩm sẽ**

**A.** giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** giúp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

**D.** giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 16. Vào những ngày hè nắng nóng, khi đứng dưới bóng cây, chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn vì**

**A.** lá cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể.

**B.** bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường và nhiệt độ dưới tán cây.

**C.** màu xanh của lá kích thích thị giác khiến chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn.

**D.** cây thoát hơi nước ra ngoài không khí làm hạ nhiệt độ không khí dưới bóng cây.

**Câu 17. Quốc Cơ và Quốc Nghiệp là 2 diễn viên xiếc nổi tiếng ở Việt Nam và trên thế giới. Họ đã đạt được nhiều thành tích đáng nể, nổi bật nhất là màn trình diễn xiếc chống đầu đã xác lập kỉ lục Guinness ngày 3/2/2023 tại Italy. Để có được thành công đó, hai anh em Quốc Cơ và Quốc Nghiệp đã dày công khổ luyện không ngừng nghỉ trong suốt 15 năm. Đây là ứng dụng của hiện tượng nào trong học tập và đời sống?**

**A.** Tập tính sẵn có ở người. **B.** Tập tính học được ở người.

**C.** Tập tính di truyền ở người. **D.** Cảm ứng hướng chất dinh dưỡng ở người.

**Câu 18. Đối với bò nuôi để lấy sữa, nếu mỗi ngày chỉ cung cấp lượng nước cho bò lấy sữa như bò nuôi lấy thịt thì điều gì sẽ xảy ra?**

**A.** Lượng thịt thu được ở sữa bò sẽ ít đi. **B.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ ít đi.

**C.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên  **D.** Lượng thịt thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.

**Câu 19. Dùng ong mắt đỏ để tiêu diệt sâu đục thân ở lúa là biện pháp**

**A.** sinh học. **B.** hóa học. **C.** cơ giới vật lí **D.** kĩ thuật.

**Câu 20. Nhóm sinh vật nào là động vật biến nhiệt?**

**A.** Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. **B.** Cá rô phi, bồ câu, ếch, rùa.

**C.** Chó, bồ câu, thỏ, ếch.  **D.** Dơi, chó, cá rô phi, rùa.

**Câu 21. Nên cho trẻ nhỏ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì khi ánh sáng**

**A.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**B.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**C.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**D.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**Câu 22: Điều nào sau đây là KHÔNG ĐÚNG khi nói về quá trình thoát hơi nước ở lá?**

**A.** Góp phần vận chuyển nước và chất khoáng trong cây.

**B.** Giúp khí carbondioxide đi vào bên trong lá và giải phóng khí oxygen ra ngoài môi trường.

**C.** Làm cho rễ cây đâm sâu, lan rộng, tăng số lượng lông hút.

**D.** Điều hòa nhiệt độ của cơ thể thực vật.

**Câu 23: Nhân tố nào ít có vai trò trong sự sinh trưởng và phát triển của động vật?**

**A.** Ánh sáng. **B.** Nhiệt độ. **C.** Độ ẩm không khí. **D.** Thức ăn.

**Câu 24: Cảm ứng ở sinh vật là**

**A.** cơ chế tổng hợp các chất dinh dưỡng.

**B.** sự tăng trưởng và phân chia của tế bào.

**C.** sự điều hòa các hoạt động sống của sinh vật.

**D.** phản ứng của sinh vật với các kích thích của môi trường.

**Câu 25: Người ta thường trồng cây như hung quế, sả, bạc hà,… quanh ruộng lúa để xua đuổi sâu bướm hại lúa. Ví dụ trên cho thấy ứng dụng sự hiểu biết của con người về**

**A.** cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi. **B.** sinh sản hữu tính ở sinh vật trong trồng trọt.

**C.** cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt. **D.** sinh sản hữu tính ở sinh vật trong chăn nuôi.

**Câu 26: Các nhân tố ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật là**

**A.** nhiệt độ, ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng. **B.** gió, độ ẩm, nước, chất dinh dưỡng.

**C.** gió, nhiệt độ, độ ẩm, chất dinh dưỡng. **D.** nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, nước.

**Câu 27: Để xua đuổi và tiêu diệt các loài động vật có hại cho cây trồng như bướm, bọ xít,… người ta đã lợi dụng**

**A.** tập tính của chúng. **B.** tính hướng nước của chúng.

**C.** thói quen của chúng. **D.** tính hướng tiếp xúc của chúng.

**Câu 28: Vòng tuần hoàn lớn vận chuyển máu mang chất dinh dưỡng và oxygen từ tim tới các cơ quan khác nhau trong cơ thể, tại đây diễn ra quá trình**

**A.** bài tiết. **B.** trao đổi chất. **C.** trao đổi khí. **D.** hấp thụ.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm): Học sinh viết đáp án vào phiếu kiểm tra được phát**

**Câu 29 (1 điểm):** Thế nào là sinh trưởng và phát triển. Mô tả các dấu hiệu thể hiện sự sinh trưởng và phát triển của cây cam.

**Câu 30 (1 điểm):** Mô tả con đường vận chuyển chất trong cơ thể động vật (con người).

**Câu 31 (1 điểm):** Tại sao ở một số loài chim và loài cá có hiện tượng di cư? Khi di cư, chúng định hướng bằng cách nào?

***Chúc các con làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Mã đề: KHTN7.HKII.103** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút.*  *Ngày thi: 26/04/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát.**

**Câu 1: Hiện tượng cảm ứng ở sinh vật có vai trò giúp sinh vật**

**A.** ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.

**B.** giảm lượng chất thải ra môi trường.

**C.** thích ứng với sự thay đổi của môi trường.

**D.** tự tổng hợp các chất dinh dưỡng từ môi trường.

**Câu 2: Phát triển ở sinh vật bao gồm**

**A.** tăng về kích thước, khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước tế bào.

**B.** biến đổi tạo nên tế bào, mô, cơ quan và hình thái chức năng mới của các cơ quan trong cơ thể.

**C.** sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.

**D.** phân hóa các loại cơ quan trong cơ thể để phát sinh hình thái cơ thể.

**Câu 3: Người ta thường trồng cây như hung quế, sả, bạc hà,… quanh ruộng lúa để xua đuổi sâu bướm hại lúa. Ví dụ trên cho thấy ứng dụng sự hiểu biết của con người về**

**A.** cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt. **B.** sinh sản hữu tính ở sinh vật trong chăn nuôi.

**C.** cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi. **D.** sinh sản hữu tính ở sinh vật trong trồng trọt.

**Câu 4: Để lựa chọn các biện pháp phòng trừ các loài gây hại như muỗi, bướm,…. Người ta dựa vào đặc điểm**

**A.** nơi sinh sống của côn trùng. **B.** điều kiện môi trường sống của côn trùng.

**C.** các giai đoạn phát triển của côn trùng. **D.** số lượng cá thể côn trùng.

**Câu 5: Để nhận biết khả năng hút nước và chất khoáng của thực vật, ta nên chọn bông hoa màu gì khi làm thí nghiệm?**

**A.** Màu đỏ. **B.** Màu trắng. **C.** Màu tím. **D.** Màu vàng.

**Câu 6: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Tập tính là một chuỗi những ……………….. trả lời các kích thích đến từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể, đảm bảo cho động vật tồn tại và phát triển”**

**A.** hoạt động **B.** phản xạ **C.** phản ứng **D.** cơ chế

**Câu 7: Vòng tuần hoàn lớn vận chuyển máu mang chất dinh dưỡng và oxygen từ tim tới các cơ quan khác nhau trong cơ thể, tại đây diễn ra quá trình**

**A.** hấp thụ. **B.** bài tiết. **C.** trao đổi khí. **D.** trao đổi chất.

**Câu 8: Ở thực vật, sự hấp thụ nước và chất khoáng diễn ra ở các tế bào**

**A.** khí khổng. **B.** lông hút. **C.** mô phân sinh. **D.** mô dậu.

**Câu 9: Các nhân tố ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật là**

**A.** nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, nước. **B.** nhiệt độ, ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng.

**C.** gió, nhiệt độ, độ ẩm, chất dinh dưỡng. **D.** gió, độ ẩm, nước, chất dinh dưỡng.

**Câu 10: Mô phân sinh bên giúp thân, cành và rễ tăng về**

**A.** chiều sâu. **B.** chiều ngang. **C.** toàn diện. **D.** chiều dài.

**Câu 11: Nhóm cây nào không có mô phân sinh bên?**

**A.** Cây lúa, cây cam, cây tre, cây nứa. **B.** Cây cau, cây lúa, cây cam, cây nứa.

**C.** Cây lúa, cây cam, cây dừa, cây cau. **D.** Cây cau, cây tre, cây dừa, cây nứa.

**Câu 12: Ví dụ nào KHÔNG PHẢI ứng dụng hiện tượng cảm ứng của sinh vật trong chăn nuôi?**

**A.** Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại cây trồng.

**B.** Huấn luyện chim cốc để đánh bắt cá trên sông.

**C.** Ứng dụng tập tính bảo vệ lãnh thổ của chó để huấn luyện chó trông nhà.

**D.** Dùng đèn để thu hút một số loài hải sản trong đánh bắt.

**Câu 13: Ở người, sự vận chuyển các chất được thực hiện nhờ hoạt động của**

**A.** hệ tiêu hóa. **B.** hệ tuần hoàn. **C.** hệ bài tiết. **D.** hệ hô hấp.

**Câu 14: Thực vật sinh trưởng nhờ các**

**A.** mô dậu. **B.** mô mềm. **C.** mô biểu bì. **D.** mô phân sinh.

**Câu 15. Đối với bò nuôi để lấy sữa, nếu mỗi ngày chỉ cung cấp lượng nước cho bò lấy sữa như bò nuôi lấy thịt thì điều gì sẽ xảy ra?**

**A.** Lượng thịt thu được ở sữa bò sẽ ít đi. **B.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ ít đi.

**C.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên. **D.** Lượng thịt thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.

**Câu 16. Dùng ong mắt đỏ để tiêu diệt sâu đục thân ở lúa là biện pháp**

**A.** sinh học. **B.** hóa học. **C.** cơ giới vật lí **D.** kĩ thuật.

**Câu 17. Nhóm sinh vật nào là động vật biến nhiệt?**

**A.** Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. **B.** Cá rô phi, bồ câu, ếch, rùa.

**C.** Chó, bồ câu, thỏ, ếch.  **D.** Dơi, chó, cá rô phi, rùa.

**Câu 18. Nên cho trẻ nhỏ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì khi ánh sáng**

**A.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**B.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**C.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**D.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**Câu 19: Để xua đuổi và tiêu diệt các loài động vật có hại cho cây trồng như bướm, bọ xít,… người ta đã lợi dụng**

**A.** tính hướng nước của chúng. **B.** thói quen của chúng.

**C.** tính hướng tiếp xúc của chúng. **D.** tập tính của chúng.

**Câu 20: Nhân tố nào ít có vai trò trong sự sinh trưởng và phát triển của động vật?**

**A.** Độ ẩm không khí. **B.** Nhiệt độ. **C.** Thức ăn. **D.** Ánh sáng.

**Câu 21: Hiện nay, tại Singapore đã nghiên cứu và ứng dụng thành công loại muỗi có lợi, được ứng dụng để làm giảm tỷ lệ người mắc sốt xuất huyết. Nguyên tắc của nghiên cứu loài muỗi này là loài muỗi có lợi khi giao phối với muỗi có hại sẽ khiến muỗi có hại trở nên không sinh sản được nữa. Các nhà khoa học Singapore đã ứng dụng tập tính nào của muỗi để thực hiện nghiên cứu này?**

**A.** Tập tính sinh sản tạo ra con lai bất thụ. **B.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ của loài muỗi.

**C.** Tập tính di cư của loài muỗi.  **D.** Tập tính kiếm ăn của loài muỗi.

**Câu 22: Cảm ứng ở sinh vật là**

**A.** sự tăng trưởng và phân chia của tế bào.

**B.** phản ứng của sinh vật với các kích thích của môi trường.

**C.** cơ chế tổng hợp các chất dinh dưỡng.

**D.** sự điều hòa các hoạt động sống của sinh vật.

**Câu 23: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Sinh trưởng là sự tăng kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước ………………………., nhờ đó cơ thể lớn lên.”**

**A.** nguyên tử. **B.** mô. **C.** tế bào. **D.** cơ quan.

**Câu 24: Điều nào sau đây là KHÔNG ĐÚNG khi nói về quá trình thoát hơi nước ở lá?**

**A.** Làm cho rễ cây đâm sâu, lan rộng, tăng số lượng lông hút.

**B.** Giúp khí carbondioxide đi vào bên trong lá và giải phóng khí oxygen ra ngoài môi trường.

**C.** Góp phần vận chuyển nước và chất khoáng trong cây.

**D.** Điều hòa nhiệt độ của cơ thể thực vật.

**Câu 25. Khi chuyển một cây tới nơi khác trồng, người ta cắt bớt một phần cành, lá để**

**A.** hạn chế cành bị gãy khi di chuyển. **B.** giảm bớt khối lượng để dễ vận chuyển.

**C.** hạn chế lá bị rụng khi di chuyển. **D.** giảm sự thoát hơi nước ở cây.

**Câu 26. Chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng vì khi ăn đa dạng các loại thực phẩm sẽ**

**A.** giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** giúp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

**D.** giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 27. Vào những ngày hè nắng nóng, khi đứng dưới bóng cây, chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn vì**

**A.** lá cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể.

**B.** bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường và nhiệt độ dưới tán cây.

**C.** màu xanh của lá kích thích thị giác khiến chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn.

**D.** cây thoát hơi nước ra ngoài không khí làm hạ nhiệt độ không khí dưới bóng cây.

**Câu 28. Quốc Cơ và Quốc Nghiệp là 2 diễn viên xiếc nổi tiếng ở Việt Nam và trên thế giới. Họ đã đạt được nhiều thành tích đáng nể, nổi bật nhất là màn trình diễn xiếc chống đầu đã xác lập kỉ lục Guinness ngày 3/2/2023 tại Italy. Để có được thành công đó, hai anh em Quốc Cơ và Quốc Nghiệp đã dày công khổ luyện không ngừng nghỉ trong suốt 15 năm. Đây là ứng dụng của hiện tượng nào trong học tập và đời sống?**

**A.** Tập tính sẵn có ở người. **B.** Tập tính học được ở người.

**C.** Tập tính di truyền ở người. **D.** Cảm ứng hướng chất dinh dưỡng ở người.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm): Học sinh viết đáp án vào phiếu kiểm tra được phát**

**Câu 29 (1 điểm):** Thế nào là sinh trưởng và phát triển. Mô tả các dấu hiệu thể hiện sự sinh trưởng và phát triển của cây cam.

**Câu 30 (1 điểm):** Mô tả con đường vận chuyển chất trong cơ thể động vật (con người)

**Câu 31 (1 điểm):** Tại sao ở một số loài chim và loài cá có hiện tượng di cư? Khi di cư, chúng định hướng bằng cách nào?

***Chúc các con làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Mã đề: KHTN7.HKII.104** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút.*  *Ngày thi: 26/04/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát.**

**Câu 1: Người ta thường trồng cây như hung quế, sả, bạc hà,… quanh ruộng lúa để xua đuổi sâu bướm hại lúa. Ví dụ trên cho thấy ứng dụng sự hiểu biết của con người về**

**A.** sinh sản hữu tính ở sinh vật trong trồng trọt. **B.** sinh sản hữu tính ở sinh vật trong chăn nuôi.

**C.** cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt.  **D.** cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi.

**Câu 2: Ví dụ nào KHÔNG PHẢI ứng dụng hiện tượng cảm ứng của sinh vật trong chăn nuôi?**

**A.** Ứng dụng tập tính bảo vệ lãnh thổ của chó để huấn luyện chó trông nhà.

**B.** Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại cây trồng.

**C.** Dùng đèn để thu hút một số loài hải sản trong đánh bắt.

**D.** Huấn luyện chim cốc để đánh bắt cá trên sông.

**Câu 3: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Tập tính là một chuỗi những ……………….. trả lời các kích thích đến từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể, đảm bảo cho động vật tồn tại và phát triển”**

**A.** hoạt động **B.** cơ chế **C.** phản ứng **D.** phản xạ

**Câu 4: Cảm ứng ở sinh vật là**

**A.** phản ứng của sinh vật với các kích thích của môi trường.

**B.** sự tăng trưởng và phân chia của tế bào.

**C.** sự điều hòa các hoạt động sống của sinh vật.

**D.** cơ chế tổng hợp các chất dinh dưỡng.

**Câu 5: Ở thực vật, sự hấp thụ nước và chất khoáng diễn ra ở các tế bào**

**A.** khí khổng. **B.** lông hút. **C.** mô phân sinh. **D.** mô dậu.

**Câu 6: Các nhân tố ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật là**

**A.** nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, nước. **B.** gió, nhiệt độ, độ ẩm, chất dinh dưỡng.

**C.** gió, độ ẩm, nước, chất dinh dưỡng. **D.** nhiệt độ, ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng.

**Câu 7: Phát triển ở sinh vật bao gồm**

**A.** tăng về kích thước, khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước tế bào.

**B.** biến đổi tạo nên tế bào, mô, cơ quan và hình thái chức năng mới của các cơ quan trong cơ thể.

**C.** phân hóa các loại cơ quan trong cơ thể để phát sinh hình thái cơ thể.

**D.** sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.

**Câu 8: Điều nào sau đây là KHÔNG ĐÚNG khi nói về quá trình thoát hơi nước ở lá?**

**A.** Góp phần vận chuyển nước và chất khoáng trong cây.

**B.** Giúp khí carbondioxide đi vào bên trong lá và giải phóng khí oxygen ra ngoài môi trường.

**C.** Làm cho rễ cây đâm sâu, lan rộng, tăng số lượng lông hút.

**D.** Điều hòa nhiệt độ của cơ thể thực vật.

**Câu 9: Mô phân sinh bên giúp thân, cành và rễ tăng về**

**A.** chiều sâu. **B.** chiều ngang. **C.** toàn diện. **D.** chiều dài.

**Câu 10. Khi chuyển một cây tới nơi khác trồng, người ta cắt bớt một phần cành, lá để**

**A.** hạn chế cành bị gãy khi di chuyển. **B.** giảm bớt khối lượng để dễ vận chuyển.

**C.** hạn chế lá bị rụng khi di chuyển. **D.** giảm sự thoát hơi nước ở cây.

**Câu 11. Chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng vì khi ăn đa dạng các loại thực phẩm sẽ**

**A.** giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** giúp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

**D.** giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 12. Vào những ngày hè nắng nóng, khi đứng dưới bóng cây, chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn vì**

**A.** lá cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể.

**B.** bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường và nhiệt độ dưới tán cây.

**C.** màu xanh của lá kích thích thị giác khiến chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn.

**D.** cây thoát hơi nước ra ngoài không khí làm hạ nhiệt độ không khí dưới bóng cây.

**Câu 13. Quốc Cơ và Quốc Nghiệp là 2 diễn viên xiếc nổi tiếng ở Việt Nam và trên thế giới. Họ đã đạt được nhiều thành tích đáng nể, nổi bật nhất là màn trình diễn xiếc chống đầu đã xác lập kỉ lục Guinness ngày 3/2/2023 tại Italy. Để có được thành công đó, hai anh em Quốc Cơ và Quốc Nghiệp đã dày công khổ luyện không ngừng nghỉ trong suốt 15 năm. Đây là ứng dụng của hiện tượng nào trong học tập và đời sống?**

**A.** Tập tính sẵn có ở người. **B.** Tập tính học được ở người.

**C.** Tập tính di truyền ở người. **D.** Cảm ứng hướng chất dinh dưỡng ở người.

**Câu 14. Đối với bò nuôi để lấy sữa, nếu mỗi ngày chỉ cung cấp lượng nước cho bò lấy sữa như bò nuôi lấy thịt thì điều gì sẽ xảy ra?**

**A.** Lượng thịt thu được ở sữa bò sẽ ít đi. **B.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ ít đi.

**C.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.  **D.** Lượng thịt thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.

**Câu 15: Vòng tuần hoàn lớn vận chuyển máu mang chất dinh dưỡng và oxygen từ tim tới các cơ quan khác nhau trong cơ thể, tại đây diễn ra quá trình**

**A.** bài tiết. **B.** trao đổi khí. **C.** hấp thụ. **D.** trao đổi chất.

**Câu 16: Để nhận biết khả năng hút nước và chất khoáng của thực vật, ta nên chọn bông hoa màu gì khi làm thí nghiệm?**

**A.** Màu vàng. **B.** Màu đỏ. **C.** Màu trắng. **D.** Màu tím.

**Câu 17: Hiện tượng cảm ứng ở sinh vật có vai trò giúp sinh vật**

**A.** ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.  **B.** tự tổng hợp các chất dinh dưỡng từ môi trường.

**C.** thích ứng với sự thay đổi của môi trường. **D.** giảm lượng chất thải ra môi trường.

**Câu 18: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Sinh trưởng là sự tăng kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước ………………………., nhờ đó cơ thể lớn lên.”**

**A.** tế bào. **B.** nguyên tử. **C.** cơ quan. **D.** mô.

**Câu 19: Nhân tố nào ít có vai trò trong sự sinh trưởng và phát triển của động vật?**

**A.** Thức ăn. **B.** Độ ẩm không khí. **C.** Ánh sáng. **D.** Nhiệt độ.

**Câu 20. Dùng ong mắt đỏ để tiêu diệt sâu đục thân ở lúa là biện pháp**

**A.** sinh học. **B.** hóa học. **C.** cơ giới vật lí **D.** kĩ thuật.

**Câu 21. Nhóm sinh vật nào là động vật biến nhiệt?**

**A.** Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. **B.** Cá rô phi, bồ câu, ếch, rùa.

**C.** Chó, bồ câu, thỏ, ếch.  **D.** Dơi, chó, cá rô phi, rùa.

**Câu 22. Nên cho trẻ nhỏ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì khi ánh sáng**

**A.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**B.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**C.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**D.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**Câu 23: Ở người, sự vận chuyển các chất được thực hiện nhờ hoạt động của**

**A.** hệ hô hấp. **B.** hệ tuần hoàn. **C.** hệ tiêu hóa. **D.** hệ bài tiết.

**Câu 24: Để xua đuổi và tiêu diệt các loài động vật có hại cho cây trồng như bướm, bọ xít,… người ta đã lợi dụng**

**A.** thói quen của chúng. **B.** tính hướng tiếp xúc của chúng.

**C.** tập tính của chúng. **D.** tính hướng nước của chúng.

**Câu 25: Để lựa chọn các biện pháp phòng trừ các loài gây hại như muỗi, bướm,… người ta dựa vào đặc điểm**

**A.** số lượng cá thể côn trùng. **B.** nơi sinh sống của côn trùng.

**C.** điều kiện môi trường sống của côn trùng. **D.** các giai đoạn phát triển của côn trùng.

**Câu 26: Nhóm cây nào không có mô phân sinh bên?**

**A.** Cây lúa, cây cam, cây dừa, cây cau. **B.** Cây cau, cây lúa, cây cam, cây nứa.

**C.** Cây cau, cây tre, cây dừa, cây nứa. **D.** Cây lúa, cây cam, cây tre, cây nứa.

**Câu 27: Thực vật sinh trưởng nhờ các**

**A.** mô dậu. **B.** mô biểu bì. **C.** mô phân sinh. **D.** mô mềm.

**Câu 28: Hiện nay, tại Singapore đã nghiên cứu và ứng dụng thành công loại muỗi có lợi, được ứng dụng để làm giảm tỷ lệ người mắc sốt xuất huyết. Nguyên tắc của nghiên cứu loài muỗi này là loài muỗi có lợi khi giao phối với muỗi có hại sẽ khiến muỗi có hại trở nên không sinh sản được nữa. Các nhà khoa học Singapore đã ứng dụng tập tính nào của muỗi để thực hiện nghiên cứu này?**

**A.** Tập tính kiếm ăn của loài muỗi. **B.** Tập tính sinh sản tạo ra con lai bất thụ.

**C.** Tập tính di cư của loài muỗi. **D.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ của loài muỗi.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm): Học sinh viết đáp án vào phiếu kiểm tra được phát**

**Câu 29 (1 điểm):** Thế nào là sinh trưởng và phát triển. Mô tả các dấu hiệu thể hiện sự sinh trưởng và phát triển của cây cam.

**Câu 30 (1 điểm):** Mô tả con đường vận chuyển chất trong cơ thể động vật (con người).

**Câu 31 (1 điểm):** Tại sao ở một số loài chim và loài cá có hiện tượng di cư? Khi di cư, chúng định hướng bằng cách nào?

***Chúc các con làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Mã đề: KHTN7.HKII.201** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút.*  *Ngày thi: 26/04/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát.**

**Câu 1. Ở thực vật, sự hấp thụ nước và chất khoáng diễn ra ở các tế bào**

**A.** mô dậu. **B.** khí khổng. **C.** mô phân sinh. **D.** lông hút.

**Câu 2. Ở người, sự hấp thụ các chất dinh dưỡng được thực hiện ở**

**A.** dạ dày. **B.** thực quản. **C.** ruột non. **D.** ruột già.

**Câu 3. Điều nào là đúng khi nói về quá trình thoát hơi nước ở lá?**

**A.** Quá trình thoát hơi nước phụ thuộc vào nồng độ khí oxygen.

**B.** Góp phần vận chuyển nước và chất khoáng trong cây.

**C.** Giúp giữ ổn định nhiệt độ trong cây.

**D.** Giúp giữ cân bằng hàm lượng các chất dinh dưỡng trong cây.

**Câu 4. Tập tính ở động vật là**

**A.** những hoạt động trả lời kích thích đến từ môi trường bên ngoài cơ thể.

**B.** những thay đổi bên trong cơ thể, giúp động vật thích nghi với môi trường.

**C.** một chuỗi các hoạt động nối tiếp nhau trả lời kích thích từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể.

**D.** một chuỗi những phản ứng trả lời các kích thích đến từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể.

**Câu 5. Hiện tượng cảm ứng ở sinh vật có vai trò giúp sinh vật**

**A.** thích ứng với sự thay đổi của môi trường.

**B.** ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.

**C.** tự tổng hợp các chất dinh dưỡng từ môi trường.

**D.** giảm lượng chất thải ra môi trường.

**Câu 6. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Cảm ứng là ……………….. của sinh vật đối với các kích thích đến từ môi trường”**

**A.** hoạt động **B.** phản ứng **C.** phản xạ **D.** cơ chế

**Câu 7. Người ta làm trụ cho cây hồ tiêu giúp cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt, cho năng suất cao dựa vào hiện tượng cảm ứng**

**A.** hướng tiếp xúc của cây. **B.** hướng sáng của cây.

**C.** hướng nước của cây. **D.** hướng chất dinh dưỡng của cây.

**Câu 8. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Phát triển bao gồm sinh trưởng, ……………….., phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể”**

**A.** phân chia mô **B.** phân hóa tế bào **C.** phân chia tế bào **D.** phân hóa mô

**Câu 9. Trong vòng đời của sinh vật, các giai đoạn sinh trưởng và phát triển diễn ra**

**A.** nối tiếp với nhau. **B.** đan xen với nhau.

**C.** theo từng giai đoạn. **D.** độc lập với nhau.

**Câu 10. Mô phân sinh đỉnh có ở đỉnh rễ và**

**A.** các chồi thân. **B.** đỉnh ngọn. **C.** các chồi lá. **D.** đỉnh thân.

**Câu 11. Nhân tố KHÔNG ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật là**

**A.** nhiệt độ. **B.** ánh sáng. **C.** chất dinh dưỡng. **D.** gió.

**Câu 12. Để lựa chọn các biện pháp phòng trừ các loài gây hại như muỗi, bướm,… người ta dựa vào đặc điểm**

**A.** các giai đoạn phát triển của côn trùng. **B.** nơi sinh sống của côn trùng.

**C.** điều kiện môi trường sống của côn trùng. **D.** số lượng cá thể côn trùng.

**Câu 13. Để chứng minh khả năng thoát hơi nước của thực vật, ta nên dùng túi nylon màu gì khi làm thí nghiệm?**

**A.** Màu đỏ. **B.** Màu trắng. **C.** Màu tím. **D.** Trong suốt.

**Câu 14. Vòng tuần hoàn nhỏ đưa máu có màu đỏ thẫm nghèo O2 từ tim đến phổi, tại đây máu nhận O2 và thải CO2 trở thành máu có màu đỏ tươi rồi trở về**

**A.** tim. **B.** gan. **C.** thận. **D.** dạ dày.

**Câu 15. Hiện nay, tại Singapore đã nghiên cứu và ứng dụng thành công loại muỗi có lợi, được ứng dụng để làm giảm tỷ lệ người mắc sốt xuất huyết. Nguyên tắc của nghiên cứu loài muỗi này là loài muỗi có lợi khi giao phối với muỗi có hại sẽ khiến muỗi có hại trở nên không sinh sản được nữa. Các nhà khoa học Singapore đã ứng dụng tập tính nào của muỗi để thực hiện nghiên cứu này?**

**A.** Tập tính di cư của loài muỗi. **B.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ của loài muỗi.

**C.** Tập tính sinh sản tạo ra con lai bất thụ. **D.** Tập tính kiếm ăn của loài muỗi.

**Câu 16. Đâu KHÔNG PHẢI ví dụ về vận dụng hiện tượng cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt?**

**A.** Làm trụ cho cây hồ tiêu quấn quanh trụ bám.

**B.** Làm giàn cho cây thân leo như mướp, bầu, bí, thiên lí.

**C.** Ứng dụng tập tính bảo vệ lãnh thổ của chó để huấn luyện chó trông nhà.

**D.** Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại cây trồng.

**Câu 17. Người ta thường trồng cây như hung quế, sả, bạc hà,… quanh ruộng lúa để xua đuổi sâu bướm hại lúa. Ví dụ trên cho thấy ứng dụng sự hiểu biết của con người về**

**A.** cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi.

**B.** cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt.

**C.** sinh sản vô tính ở sinh vật trong chăn nuôi.

**D.** sinh sản vô tính ở sinh vật trong trồng trọt.

**Câu 18. Mô phân sinh đỉnh giúp thân, cành và rễ tăng về**

**A.** chiều dài. **B.** chiều ngang. **C.** chiều sâu. **D.** toàn diện.

**Câu 19. Nhân tố chủ yếu ảnh hưởng tới sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật là**

**A.** nhiệt độ. **B.** gió. **C.** mưa. **D.** độ ẩm.

**Câu 20. Cây có mô phân sinh bên là**

**A.** rẻ quạt. **B.** lúa. **C.** ngô**. D.** đỗ đen.

**Câu 21. Khi chuyển một cây tới nơi khác trồng, người ta cắt bớt một phần cành, lá để**

**A.** hạn chế cành bị gãy khi di chuyển. **B.** giảm bớt khối lượng để dễ vận chuyển.

**C.** hạn chế lá bị rụng khi di chuyển. **D.** giảm sự thoát hơi nước ở cây.

**Câu 22. Chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng vì khi ăn đa dạng các loại thực phẩm sẽ**

**A.** giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** giúp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

**D.** giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 23. Vào những ngày hè nắng nóng, khi đứng dưới bóng cây, chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn vì**

**A.** lá cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể.

**B.** bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường và nhiệt độ dưới tán cây.

**C.** màu xanh của lá kích thích thị giác khiến chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn.

**D.** cây thoát hơi nước ra ngoài không khí làm hạ nhiệt độ không khí dưới bóng cây.

**Câu 24. Quốc Cơ và Quốc Nghiệp là 2 diễn viên xiếc nổi tiếng ở Việt Nam và trên thế giới. Họ đã đạt được nhiều thành tích đáng nể, nổi bật nhất là màn trình diễn xiếc chống đầu đã xác lập kỉ lục Guinness ngày 3/2/2023 tại Italy. Để có được thành công đó, hai anh em Quốc Cơ và Quốc Nghiệp đã dày công khổ luyện không ngừng nghỉ trong suốt 15 năm. Đây là ứng dụng của hiện tượng nào trong học tập và đời sống?**

**A.** Tập tính sẵn có ở người. **B.** Tập tính học được ở người.

**C.** Tập tính di truyền ở người. **D.** Cảm ứng hướng chất dinh dưỡng ở người.

**Câu 25. Đối với bò nuôi để lấy sữa, nếu mỗi ngày chỉ cung cấp lượng nước cho bò lấy sữa như bò nuôi lấy thịt thì điều gì sẽ xảy ra?**

**A.** Lượng thịt thu được ở sữa bò sẽ ít đi. **B.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ ít đi.

**C.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.  **D.** Lượng thịt thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.

**Câu 26. Dùng ong mắt đỏ để tiêu diệt sâu đục thân ở lúa là biện pháp**

**A.** sinh học. **B.** hóa học. **C.** cơ giới vật lí **D.** kĩ thuật.

**Câu 27. Nhóm sinh vật nào là động vật biến nhiệt?**

**A.** Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. **B.** Cá rô phi, bồ câu, ếch, rùa.

**C.** Chó, bồ câu, thỏ, ếch.  **D.** Dơi, chó, cá rô phi, rùa.

**Câu 28. Nên cho trẻ nhỏ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì khi ánh sáng**

**A.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**B.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**C.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**D.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm): Học sinh viết đáp án vào phiếu kiểm tra được phát**

**Câu 29 (1 điểm):** Thế nào là sinh trưởng và phát triển. Mô tả các dấu hiệu thể hiện sự sinh trưởng và phát triển của con ếch.

**Câu 30 (1 điểm):** Mô tả con đường vận chuyển chất trong cơ thể thực vật

**Câu 31 (1 điểm):** Tại sao khi trồng các loại cây thân leo như mướp, bí, thiên lí,… người ta thường phải làm giàn cho cây?

***Chúc các con làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Mã đề: KHTN7.HKII.202** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút.*  *Ngày thi: 26/04/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát.**

**Câu 1. Người ta làm trụ cho cây hồ tiêu giúp cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt, cho năng suất cao dựa vào hiện tượng cảm ứng**

**A.** hướng sáng của cây. **B.** hướng nước của cây.

**C.** hướng tiếp xúc của cây. **D.** hướng chất dinh dưỡng của cây.

**Câu 2. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Cảm ứng là ……………….. của sinh vật đối với các kích thích đến từ môi trường”**

**A.** phản ứng **B.** cơ chế **C.** phản xạ **D.** hoạt động

**Câu 3. Nhân tố chủ yếu ảnh hưởng tới sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật là**

**A.** độ ẩm. **B.** mưa. **C.** gió. **D.** nhiệt độ.

**Câu 4. Nhân tố KHÔNG ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật là**

**A.** nhiệt độ. **B.** chất dinh dưỡng. **C.** gió. **D.** ánh sáng.

**Câu 5. Người ta thường trồng cây như hung quế, sả, bạc hà,… quanh ruộng lúa để xua đuổi sâu bướm hại lúa. Ví dụ trên cho thấy ứng dụng sự hiểu biết của con người về**

**A.** cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi.

**B.** cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt.

**C.** sinh sản vô tính ở sinh vật trong trồng trọt.

**D.** sinh sản vô tính ở sinh vật trong chăn nuôi.

**Câu 6. Ở thực vật, sự hấp thụ nước và chất khoáng diễn ra ở các tế bào**

**A.** lông hút. **B.** mô phân sinh. **C.** mô dậu. **D.** khí khổng.

**Câu 7. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Phát triển bao gồm sinh trưởng, ……………….., phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể”**

**A.** phân chia mô **B.** phân chia tế bào **C.** phân hóa tế bào **D.** phân hóa mô

**Câu 8. Hiện tượng cảm ứng ở sinh vật có vai trò giúp sinh vật**

**A.** ức chế sự sinh trưởng của sinh vật. **B.** giảm lượng chất thải ra môi trường.

**C.** tự tổng hợp các chất dinh dưỡng từ môi trường. **D.** thích ứng với sự thay đổi của môi trường.

**Câu 9. Cây có mô phân sinh bên là**

**A.** ngô**. B.** lúa. **C.** đỗ đen. **D.** rẻ quạt.

**Câu 10. Mô phân sinh đỉnh giúp thân, cành và rễ tăng về**

**A.** chiều sâu. **B.** chiều ngang. **C.** chiều dài. **D.** toàn diện.

**Câu 11. Điều nào là đúng khi nói về quá trình thoát hơi nước ở lá?**

**A.** Quá trình thoát hơi nước phụ thuộc vào nồng độ khí oxygen.

**B.** Giúp giữ ổn định nhiệt độ trong cây.

**C.** Giúp giữ cân bằng hàm lượng các chất dinh dưỡng trong cây.

**D.** Góp phần vận chuyển nước và chất khoáng trong cây.

**Câu 12. Trong vòng đời của sinh vật, các giai đoạn sinh trưởng và phát triển diễn ra**

**A.** nối tiếp với nhau. **B.** theo từng giai đoạn.

**C.** độc lập với nhau. **D.** đan xen với nhau.

**Câu 13. Ở người, sự hấp thụ các chất dinh dưỡng được thực hiện ở**

**A.** ruột non. **B.** thực quản. **C.** dạ dày. **D.** ruột già.

**Câu 14. Để chứng minh khả năng thoát hơi nước của thực vật, ta nên dùng túi nylon màu gì khi làm thí nghiệm?**

**A.** Màu tím. **B.** Trong suốt. **C.** Màu đỏ. **D.** Màu trắng.

**Câu 15. Khi chuyển một cây tới nơi khác trồng, người ta cắt bớt một phần cành, lá để**

**A.** hạn chế cành bị gãy khi di chuyển. **B.** giảm bớt khối lượng để dễ vận chuyển.

**C.** hạn chế lá bị rụng khi di chuyển. **D.** giảm sự thoát hơi nước ở cây.

**Câu 16. Chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng vì khi ăn đa dạng các loại thực phẩm sẽ**

**A.** giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** giúp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

**D.** giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 17. Vào những ngày hè nắng nóng, khi đứng dưới bóng cây, chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn vì**

**A.** lá cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể.

**B.** bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường và nhiệt độ dưới tán cây.

**C.** màu xanh của lá kích thích thị giác khiến chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn.

**D.** cây thoát hơi nước ra ngoài không khí làm hạ nhiệt độ không khí dưới bóng cây.

**Câu 18. Quốc Cơ và Quốc Nghiệp là 2 diễn viên xiếc nổi tiếng ở Việt Nam và trên thế giới. Họ đã đạt được nhiều thành tích đáng nể, nổi bật nhất là màn trình diễn xiếc chống đầu đã xác lập kỉ lục Guinness ngày 3/2/2023 tại Italy. Để có được thành công đó, hai anh em Quốc Cơ và Quốc Nghiệp đã dày công khổ luyện không ngừng nghỉ trong suốt 15 năm. Đây là ứng dụng của hiện tượng nào trong học tập và đời sống?**

**A.** Tập tính sẵn có ở người. **B.** Tập tính học được ở người.

**C.** Tập tính di truyền ở người. **D.** Cảm ứng hướng chất dinh dưỡng ở người.

**Câu 19. Đối với bò nuôi để lấy sữa, nếu mỗi ngày chỉ cung cấp lượng nước cho bò lấy sữa như bò nuôi lấy thịt thì điều gì sẽ xảy ra?**

**A.** Lượng thịt thu được ở sữa bò sẽ ít đi. **B.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ ít đi.

**C.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.  **D.** Lượng thịt thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.

**Câu 20. Dùng ong mắt đỏ để tiêu diệt sâu đục thân ở lúa là biện pháp**

**A.** sinh học. **B.** hóa học. **C.** cơ giới vật lí **D.** kĩ thuật.

**Câu 21. Nhóm sinh vật nào là động vật biến nhiệt?**

**A.** Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. **B.** Cá rô phi, bồ câu, ếch, rùa.

**C.** Chó, bồ câu, thỏ, ếch.  **D.** Dơi, chó, cá rô phi, rùa.

**Câu 22. Nên cho trẻ nhỏ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì khi ánh sáng**

**A.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**B.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**C.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**D.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**Câu 23. Tập tính ở động vật là**

**A.** một chuỗi những phản ứng trả lời các kích thích đến từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể.

**B.** những thay đổi bên trong cơ thể, giúp động vật thích nghi với môi trường.

**C.** một chuỗi các hoạt động nối tiếp nhau trả lời kích thích từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể.

**D.** những hoạt động trả lời kích thích đến từ môi trường bên ngoài cơ thể.

**Câu 24. Vòng tuần hoàn nhỏ đưa máu có màu đỏ thẫm nghèo O2 từ tim đến phổi, tại đây máu nhận O2 và thải CO2 trở thành máu có màu đỏ tươi rồi trở về**

**A.** dạ dày. **B.** gan. **C.** thận. **D.** tim.

**Câu 25. Đâu KHÔNG PHẢI ví dụ về vận dụng hiện tượng cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt?**

**A.** Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại cây trồng.

**B.** Làm giàn cho cây thân leo như mướp, bầu, bí, thiên lí.

**C.** Ứng dụng tập tính bảo vệ lãnh thổ của chó để huấn luyện chó trông nhà.

**D.** Làm trụ cho cây hồ tiêu quấn quanh trụ bám.

**Câu 26. Mô phân sinh đỉnh có ở đỉnh rễ và**

**A.** đỉnh thân. **B.** các chồi lá. **C.** đỉnh ngọn. **D.** các chồi thân.

**Câu 27. Hiện nay, tại Singapore đã nghiên cứu và ứng dụng thành công loại muỗi có lợi, được ứng dụng để làm giảm tỷ lệ người mắc sốt xuất huyết. Nguyên tắc của nghiên cứu loài muỗi này là loài muỗi có lợi khi giao phối với muỗi có hại sẽ khiến muỗi có hại trở nên không sinh sản được nữa. Các nhà khoa học Singapore đã ứng dụng tập tính nào của muỗi để thực hiện nghiên cứu này?**

**A.** Tập tính di cư của loài muỗi.

**B.** Tập tính kiếm ăn của loài muỗi.

**C.** Tập tính sinh sản tạo ra con lai bất thụ.

**D.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ của loài muỗi.

**Câu 28. Để lựa chọn các biện pháp phòng trừ các loài gây hại như muỗi, bướm,… người ta dựa vào đặc điểm**

**A.** các giai đoạn phát triển của côn trùng.

**B.** số lượng cá thể côn trùng.

**C.** nơi sinh sống của côn trùng.

**D.** điều kiện môi trường sống của côn trùng.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm): Học sinh viết đáp án vào phiếu kiểm tra được phát**

**Câu 29 (1 điểm):** Thế nào là sinh trưởng và phát triển. Mô tả các dấu hiệu thể hiện sự sinh trưởng và phát triển của con ếch.

**Câu 30 (1 điểm):** Mô tả con đường vận chuyển chất trong cơ thể thực vật

**Câu 31 (1 điểm):** Tại sao khi trồng các loại cây thân leo như mướp, bí, thiên lí,… người ta thường phải làm giàn cho cây?

***Chúc các con làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Mã đề: KHTN7.HKII.203** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút.*  *Ngày thi: 26/04/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát.**

**Câu 1. Khi chuyển một cây tới nơi khác trồng, người ta cắt bớt một phần cành, lá để**

**A.** hạn chế cành bị gãy khi di chuyển. **B.** giảm bớt khối lượng để dễ vận chuyển.

**C.** hạn chế lá bị rụng khi di chuyển. **D.** giảm sự thoát hơi nước ở cây.

**Câu 2. Chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng vì khi ăn đa dạng các loại thực phẩm sẽ**

**A.** giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** giúp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

**D.** giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 3. Vào những ngày hè nắng nóng, khi đứng dưới bóng cây, chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn vì**

**A.** lá cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể.

**B.** bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường và nhiệt độ dưới tán cây.

**C.** màu xanh của lá kích thích thị giác khiến chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn.

**D.** cây thoát hơi nước ra ngoài không khí làm hạ nhiệt độ không khí dưới bóng cây.

**Câu 4. Quốc Cơ và Quốc Nghiệp là 2 diễn viên xiếc nổi tiếng ở Việt Nam và trên thế giới. Họ đã đạt được nhiều thành tích đáng nể, nổi bật nhất là màn trình diễn xiếc chống đầu đã xác lập kỉ lục Guinness ngày 3/2/2023 tại Italy. Để có được thành công đó, hai anh em Quốc Cơ và Quốc Nghiệp đã dày công khổ luyện không ngừng nghỉ trong suốt 15 năm. Đây là ứng dụng của hiện tượng nào trong học tập và đời sống?**

**A.** Tập tính sẵn có ở người. **B.** Tập tính học được ở người.

**C.** Tập tính di truyền ở người. **D.** Cảm ứng hướng chất dinh dưỡng ở người.

**Câu 5. Đối với bò nuôi để lấy sữa, nếu mỗi ngày chỉ cung cấp lượng nước cho bò lấy sữa như bò nuôi lấy thịt thì điều gì sẽ xảy ra?**

**A.** Lượng thịt thu được ở sữa bò sẽ ít đi. **B.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ ít đi.

**C.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.  **D.** Lượng thịt thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.

**Câu 6. Dùng ong mắt đỏ để tiêu diệt sâu đục thân ở lúa là biện pháp**

**A.** sinh học. **B.** hóa học. **C.** cơ giới vật lí **D.** kĩ thuật.

**Câu 7. Nhóm sinh vật nào là động vật biến nhiệt?**

**A.** Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. **B.** Cá rô phi, bồ câu, ếch, rùa.

**C.** Chó, bồ câu, thỏ, ếch.  **D.** Dơi, chó, cá rô phi, rùa.

**Câu 8. Nên cho trẻ nhỏ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì khi ánh sáng**

**A.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**B.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**C.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**D.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**Câu 9. Cây có mô phân sinh bên là**

**A.** rẻ quạt. **B.** đỗ đen. **C.** lúa. **D.** ngô**.**

**Câu 10. Mô phân sinh đỉnh giúp thân, cành và rễ tăng về**

**A.** chiều ngang. **B.** chiều sâu. **C.** toàn diện. **D.** chiều dài.

**Câu 11. Hiện nay, tại Singapore đã nghiên cứu và ứng dụng thành công loại muỗi có lợi, được ứng dụng để làm giảm tỷ lệ người mắc sốt xuất huyết. Nguyên tắc của nghiên cứu loài muỗi này là loài muỗi có lợi khi giao phối với muỗi có hại sẽ khiến muỗi có hại trở nên không sinh sản được nữa. Các nhà khoa học Singapore đã ứng dụng tập tính nào của muỗi để thực hiện nghiên cứu này?**

**A.** Tập tính sinh sản tạo ra con lai bất thụ.

**B.** Tập tính kiếm ăn của loài muỗi.

**C.** Tập tính di cư của loài muỗi.

**D.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ của loài muỗi.

**Câu 12. Tập tính ở động vật là**

**A.** những thay đổi bên trong cơ thể, giúp động vật thích nghi với môi trường.

**B.** những hoạt động trả lời kích thích đến từ môi trường bên ngoài cơ thể.

**C.** một chuỗi những phản ứng trả lời các kích thích đến từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể.

**D.** một chuỗi các hoạt động nối tiếp nhau trả lời kích thích từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể.

**Câu 13. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Cảm ứng là ……………….. của sinh vật đối với các kích thích đến từ môi trường”**

**A.** phản xạ **B.** phản ứng **C.** hoạt động **D.** cơ chế

**Câu 14. Để lựa chọn các biện pháp phòng trừ các loài gây hại như muỗi, bướm,… người ta dựa vào đặc điểm**

**A.** số lượng cá thể côn trùng.

**B.** nơi sinh sống của côn trùng.

**C.** điều kiện môi trường sống của côn trùng.

**D.** các giai đoạn phát triển của côn trùng.

**Câu 15. Nhân tố KHÔNG ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật là**

**A.** gió. **B.** chất dinh dưỡng. **C.** ánh sáng. **D.** nhiệt độ.

**Câu 16. Nhân tố chủ yếu ảnh hưởng tới sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật là**

**A.** độ ẩm. **B.** gió. **C.** nhiệt độ. **D.** mưa.

**Câu 17. Ở thực vật, sự hấp thụ nước và chất khoáng diễn ra ở các tế bào**

**A.** khí khổng. **B.** lông hút. **C.** mô dậu. **D.** mô phân sinh.

**Câu 18. Người ta thường trồng cây như hung quế, sả, bạc hà,… quanh ruộng lúa để xua đuổi sâu bướm hại lúa. Ví dụ trên cho thấy ứng dụng sự hiểu biết của con người về**

**A.** sinh sản vô tính ở sinh vật trong chăn nuôi.

**B.** cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt.

**C.** sinh sản vô tính ở sinh vật trong trồng trọt.

**D.** cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi.

**Câu 19. Trong vòng đời của sinh vật, các giai đoạn sinh trưởng và phát triển diễn ra**

**A.** nối tiếp với nhau. **B.** độc lập với nhau.

**C.** theo từng giai đoạn. **D.** đan xen với nhau.

**Câu 20. Ở người, sự hấp thụ các chất dinh dưỡng được thực hiện ở**

**A.** ruột già. **B.** dạ dày. **C.** thực quản. **D.** ruột non.

**Câu 21. Hiện tượng cảm ứng ở sinh vật có vai trò giúp sinh vật**

**A.** giảm lượng chất thải ra môi trường.

**B.** thích ứng với sự thay đổi của môi trường.

**C.** ức chế sự sinh trưởng của sinh vật.

**D.** tự tổng hợp các chất dinh dưỡng từ môi trường.

**Câu 22. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Phát triển bao gồm sinh trưởng, ……………….., phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể”**

**A.** phân chia tế bào **B.** phân hóa tế bào **C.** phân hóa mô **D.** phân chia mô

**Câu 23. Đâu KHÔNG PHẢI ví dụ về vận dụng hiện tượng cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt?**

**A.** Ứng dụng tập tính bảo vệ lãnh thổ của chó để huấn luyện chó trông nhà.

**B.** Làm trụ cho cây hồ tiêu quấn quanh trụ bám.

**C.** Làm giàn cho cây thân leo như mướp, bầu, bí, thiên lí.

**D.** Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại cây trồng.

**Câu 24. Mô phân sinh đỉnh có ở đỉnh rễ và**

**A.** các chồi lá. **B.** các chồi thân. **C.** đỉnh thân. **D.** đỉnh ngọn.

**Câu 25. Vòng tuần hoàn nhỏ đưa máu có màu đỏ thẫm nghèo O2 từ tim đến phổi, tại đây máu nhận O2 và thải CO2 trở thành máu có màu đỏ tươi rồi trở về**

**A.** dạ dày. **B.** gan. **C.** thận. **D.** tim.

**Câu 26. Điều nào là đúng khi nói về quá trình thoát hơi nước ở lá?**

**A.** Giúp giữ ổn định nhiệt độ trong cây.

**B.** Quá trình thoát hơi nước phụ thuộc vào nồng độ khí oxygen.

**C.** Giúp giữ cân bằng hàm lượng các chất dinh dưỡng trong cây.

**D.** Góp phần vận chuyển nước và chất khoáng trong cây.

**Câu 27. Để chứng minh khả năng thoát hơi nước của thực vật, ta nên dùng túi nylon màu gì khi làm thí nghiệm?**

**A.** Màu trắng. **B.** Trong suốt. **C.** Màu đỏ. **D.** Màu tím.

**Câu 28. Người ta làm trụ cho cây hồ tiêu giúp cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt, cho năng suất cao dựa vào hiện tượng cảm ứng**

**A.** hướng chất dinh dưỡng của cây. **B.** hướng tiếp xúc của cây.

**C.** hướng sáng của cây. **D.** hướng nước của cây.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm): Học sinh viết đáp án vào phiếu kiểm tra được phát**

**Câu 29 (1 điểm):** Thế nào là sinh trưởng và phát triển. Mô tả các dấu hiệu thể hiện sự sinh trưởng và phát triển của con ếch.

**Câu 30 (1 điểm):** Mô tả con đường vận chuyển chất trong cơ thể thực vật

**Câu 31 (1 điểm):** Tại sao khi trồng các loại cây thân leo như mướp, bí, thiên lí,… người ta thường phải làm giàn cho cây?

***Chúc các con làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Mã đề: KHTN7.HKII.204** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7**  *Thời gian làm bài 90 phút.*  *Ngày thi: 26/04/2023* |

**I. TRẮC NGHIỆM: (7 điểm) Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát.**

**Câu 1. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Phát triển bao gồm sinh trưởng, ……………….., phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể”**

**A.** phân chia tế bào **B.** phân chia mô **C.** phân hóa tế bào **D.** phân hóa mô

**Câu 2. Ở thực vật, sự hấp thụ nước và chất khoáng diễn ra ở các tế bào**

**A.** mô phân sinh. **B.** khí khổng. **C.** mô dậu. **D.** lông hút.

**Câu 3. Điều nào là đúng khi nói về quá trình thoát hơi nước ở lá?**

**A.** Góp phần vận chuyển nước và chất khoáng trong cây.

**B.** Giúp giữ ổn định nhiệt độ trong cây.

**C.** Quá trình thoát hơi nước phụ thuộc vào nồng độ khí oxygen.

**D.** Giúp giữ cân bằng hàm lượng các chất dinh dưỡng trong cây.

**Câu 4. Trong vòng đời của sinh vật, các giai đoạn sinh trưởng và phát triển diễn ra**

**A.** theo từng giai đoạn. **B.** nối tiếp với nhau.

**C.** đan xen với nhau. **D.** độc lập với nhau.

**Câu 5. Khi chuyển một cây tới nơi khác trồng, người ta cắt bớt một phần cành, lá để**

**A.** hạn chế cành bị gãy khi di chuyển. **B.** giảm bớt khối lượng để dễ vận chuyển.

**C.** hạn chế lá bị rụng khi di chuyển. **D.** giảm sự thoát hơi nước ở cây.

**Câu 6. Chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng vì khi ăn đa dạng các loại thực phẩm sẽ**

**A.** giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** giúp phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

**D.** giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 7. Vào những ngày hè nắng nóng, khi đứng dưới bóng cây, chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn vì**

**A.** lá cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể.

**B.** bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường và nhiệt độ dưới tán cây.

**C.** màu xanh của lá kích thích thị giác khiến chúng ta có cảm giác mát mẻ và dễ chịu hơn.

**D.** cây thoát hơi nước ra ngoài không khí làm hạ nhiệt độ không khí dưới bóng cây.

**Câu 8. Quốc Cơ và Quốc Nghiệp là 2 diễn viên xiếc nổi tiếng ở Việt Nam và trên thế giới. Họ đã đạt được nhiều thành tích đáng nể, nổi bật nhất là màn trình diễn xiếc chống đầu đã xác lập kỉ lục Guinness ngày 3/2/2023 tại Italy. Để có được thành công đó, hai anh em Quốc Cơ và Quốc Nghiệp đã dày công khổ luyện không ngừng nghỉ trong suốt 15 năm. Đây là ứng dụng của hiện tượng nào trong học tập và đời sống?**

**A.** Tập tính sẵn có ở người. **B.** Tập tính học được ở người.

**C.** Tập tính di truyền ở người. **D.** Cảm ứng hướng chất dinh dưỡng ở người.

**Câu 9. Đâu KHÔNG PHẢI ví dụ về vận dụng hiện tượng cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt?**

**A.** Làm trụ cho cây hồ tiêu quấn quanh trụ bám.

**B.** Dùng đèn bẫy côn trùng gây hại cây trồng.

**C.** Ứng dụng tập tính bảo vệ lãnh thổ của chó để huấn luyện chó trông nhà.

**D.** Làm giàn cho cây thân leo như mướp, bầu, bí, thiên lí.

**Câu 10. Vòng tuần hoàn nhỏ đưa máu có màu đỏ thẫm nghèo O2 từ tim đến phổi, tại đây máu nhận O2 và thải CO2 trở thành máu có màu đỏ tươi rồi trở về**

**A.** gan. **B.** dạ dày. **C.** thận. **D.** tim.

**Câu 11. Cây có mô phân sinh bên là**

**A.** đỗ đen. **B.** lúa. **C.** rẻ quạt. **D.** ngô**.**

**Câu 12. Mô phân sinh đỉnh có ở đỉnh rễ và**

**A.** các chồi lá. **B.** đỉnh thân. **C.** đỉnh ngọn. **D.** các chồi thân.

**Câu 13. Hiện nay, tại Singapore đã nghiên cứu và ứng dụng thành công loại muỗi có lợi, được ứng dụng để làm giảm tỷ lệ người mắc sốt xuất huyết. Nguyên tắc của nghiên cứu loài muỗi này là loài muỗi có lợi khi giao phối với muỗi có hại sẽ khiến muỗi có hại trở nên không sinh sản được nữa. Các nhà khoa học Singapore đã ứng dụng tập tính nào của muỗi để thực hiện nghiên cứu này?**

**A.** Tập tính sinh sản tạo ra con lai bất thụ. **B.** Tập tính kiếm ăn của loài muỗi.

**C.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ của loài muỗi.  **D.** Tập tính di cư của loài muỗi.

**Câu 14. Ở người, sự hấp thụ các chất dinh dưỡng được thực hiện ở**

**A.** ruột già. **B.** dạ dày. **C.** ruột non. **D.** thực quản.

**Câu 15. Hiện tượng cảm ứng ở sinh vật có vai trò giúp sinh vật**

**A.** thích ứng với sự thay đổi của môi trường.  **B.** giảm lượng chất thải ra môi trường.

**C.** ức chế sự sinh trưởng của sinh vật. **D.** tự tổng hợp các chất dinh dưỡng từ môi trường.

**Câu 16. Nhân tố chủ yếu ảnh hưởng tới sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật là**

**A.** gió. **B.** độ ẩm. **C.** mưa. **D.** nhiệt độ.

**Câu 17. Để chứng minh khả năng thoát hơi nước của thực vật, ta nên dùng túi nylon màu gì khi làm thí nghiệm?**

**A.** Trong suốt. **B.** Màu tím. **C.** Màu trắng. **D.** Màu đỏ.

**Câu 18. Nhân tố KHÔNG ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở sinh vật là**

**A.** ánh sáng. **B.** chất dinh dưỡng. **C.** nhiệt độ. **D.** gió.

**Câu 19. Mô phân sinh đỉnh giúp thân, cành và rễ tăng về**

**A.** chiều ngang. **B.** chiều sâu. **C.** chiều dài. **D.** toàn diện.

**Câu 20. Tập tính ở động vật là**

**A.** một chuỗi các hoạt động nối tiếp nhau trả lời kích thích từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể.

**B.** những thay đổi bên trong cơ thể, giúp động vật thích nghi với môi trường.

**C.** những hoạt động trả lời kích thích đến từ môi trường bên ngoài cơ thể.

**D.** một chuỗi những phản ứng trả lời các kích thích đến từ môi trường trong hoặc ngoài cơ thể.

**Câu 21. Người ta thường trồng cây như hung quế, sả, bạc hà,… quanh ruộng lúa để xua đuổi sâu bướm hại lúa. Ví dụ trên cho thấy ứng dụng sự hiểu biết của con người về**

**A.** sinh sản vô tính ở sinh vật trong trồng trọt.

**B.** cảm ứng ở sinh vật trong trồng trọt.

**C.** cảm ứng ở sinh vật trong chăn nuôi.

**D.** sinh sản vô tính ở sinh vật trong chăn nuôi.

**Câu 22. Người ta làm trụ cho cây hồ tiêu giúp cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt, cho năng suất cao dựa vào hiện tượng cảm ứng**

**A.** hướng tiếp xúc của cây. **B.** hướng sáng của cây.

**C.** hướng chất dinh dưỡng của cây. **D.** hướng nước của cây.

**Câu 23. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Cảm ứng là ……………….. của sinh vật đối với các kích thích đến từ môi trường”**

**A.** phản xạ **B.** hoạt động **C.** phản ứng **D.** cơ chế

**Câu 24. Đối với bò nuôi để lấy sữa, nếu mỗi ngày chỉ cung cấp lượng nước cho bò lấy sữa như bò nuôi lấy thịt thì điều gì sẽ xảy ra?**

**A.** Lượng thịt thu được ở sữa bò sẽ ít đi. **B.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ ít đi.

**C.** Lượng sữa thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.  **D.** Lượng thịt thu được ở bò sữa sẽ nhiều lên.

**Câu 25. Dùng ong mắt đỏ để tiêu diệt sâu đục thân ở lúa là biện pháp**

**A.** sinh học. **B.** hóa học. **C.** cơ giới vật lí **D.** kĩ thuật.

**Câu 26. Nhóm sinh vật nào là động vật biến nhiệt?**

**A.** Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. **B.** Cá rô phi, bồ câu, ếch, rùa.

**C.** Chó, bồ câu, thỏ, ếch.  **D.** Dơi, chó, cá rô phi, rùa.

**Câu 27. Nên cho trẻ nhỏ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì khi ánh sáng**

**A.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**B.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Calium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**C.** yếu giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**D.** mạnh giúp cơ thể tạo vitamin D, tham gia hấp thụ Magnesium, hạn chế bị còi xương, tăng cường sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể.

**Câu 28. Để lựa chọn các biện pháp phòng trừ các loài gây hại như muỗi, bướm,… người ta dựa vào đặc điểm**

**A.** các giai đoạn phát triển của côn trùng. **B.** điều kiện môi trường sống của côn trùng.

**C.** nơi sinh sống của côn trùng. **D.** số lượng cá thể côn trùng.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm): Học sinh viết đáp án vào phiếu kiểm tra được phát**

**Câu 29 (1 điểm):** Thế nào là sinh trưởng và phát triển. Mô tả các dấu hiệu thể hiện sự sinh trưởng và phát triển của con ếch.

**Câu 30 (1 điểm):** Mô tả con đường vận chuyển chất trong cơ thể thực vật

**Câu 31 (1 điểm):** Tại sao khi trồng các loại cây thân leo như mướp, bí, thiên lí,… người ta thường phải làm giàn cho cây?

***Chúc các con làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2022 – 2023** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN KHTN 7** |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: 7 điểm (Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **101** | D | A | B | D | A | B | A | B | B | A | A | A | B | A |
| **102** | C | A | A | B | A | C | C | C | B | A | A | D | A | D |
| **103** | C | C | A | C | B | C | D | B | B | B | D | A | B | D |
| **104** | C | B | C | A | B | D | D | C | B | D | B | D | B | B |
| **201** | D | C | C | D | A | B | A | B | B | A | D | A | D | A |
| **202** | C | A | D | C | B | A | C | D | C | C | D | D | A | B |
| **203** | D | B | D | B | B | A | B | A | B | D | A | C | B | D |
| **204** | C | D | A | C | D | B | D | B | C | D | A | D | A | C |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |
| **101** | C | D | B | B | C | A | D | B | D | B | B | A | B | A |
| **102** | B | D | B | B | A | B | A | C | C | D | C | A | A | B |
| **103** | B | A | B | A | D | A | A | B | C | A | D | B | D | B |
| **104** | D | C | C | A | B | A | B | A | B | C | D | C | C | B |
| **201** | C | C | B | A | A | D | D | B | D | B | B | A | B | A |
| **202** | D | B | D | B | B | A | B | A | A | D | C | D | C | A |
| **203** | A | C | B | B | D | D | B | B | A | B | D | D | B | B |
| **204** | A | D | A | D | C | D | B | A | C | B | A | B | A | A |

**PHẦN II. TỰ LUẬN: 3 điểm**

**Mã đề: KHTN7.HKII.101; KHTN7.HKII.102; KHTN7.HKII.103; KHTN7.HKII.104**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 29**  **(1 điểm)** | - Sinh trưởng là sự tăng về kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước tế bào, nhờ đó cơ thể lớn lên.  - Phát triển bao gồm sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.  - Dấu hiệu sinh trưởng ở cây cam: từ cây con thành cây trưởng thành  - Biến đổi của cây cam: hạt nảy mầm thành cây con sau đó phát triển thành cây trưởng thành, ra hoa kết quả sau đó tạo thành hạt và tiếp tục một vòng đời mới. | *0,25 điểm*  *0,25 điểm*  *0,25 điểm*  *0,25 điểm* |
| **Câu 30**   1. **điểm)** | - Sự vận chuyển các chất trong cơ thể động vật được vận chuyển chủ yếu nhờ hệ tuần hoàn  - Ở người, các chất được vận chuyển theo 2 vòng tuần hoàn: Vòng tuần hoàn lớn và vòng tuần hoàn nhỏ  - Trong vòng tuần hoàn nhỏ, máu đỏ thẫm nghèo O2 được tim bơm lên phổi, tại đây máy nhận O2 và thải CO2 trở thành máu đỏ tươi giàu O2 và trở về tim  - Trong vòng tuần hoàn lớn, máu đỏ tươi giàu O2 được tim bơm đi nuôi cơ thể. Tại các tế bào, mô, cơ quan, máu nhận các chất bài tiết và CO2 trở thành máu đỏ thẫm và trở về tim | *0,25 điểm*  *0,25 điểm*  *0,25 điểm*  *0,25 điểm* |
| **Câu 31**  **(1 điểm)** | \* Nguyên nhân di cư của chim là do thời tiết thay đổi (trời lạnh giá), khan hiếm thức ăn. Chim di cư thường là các loài chim ăn thịt. Khi di cư, chúng định hướng nhờ vị trí mặt trời, trăng, sao địa hình (bờ biển và các dãy núi).  \* Nguyên nhân di cư của cá chủ yếu liên quan đến sinh sản. Chúng định hướng dựa vào thành phần hóa học của nước và hướng dòng nước chảy. | *0,5 điểm*  *0,5 điểm* |

**Mã đề: KHTN7.HKII.201; KHTN7.HKII.202; KHTN7.HKII.203; KHTN7.HKII.204**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 29**  **(1 điểm)** | - Sinh trưởng là sự tăng về kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước tế bào, nhờ đó cơ thể lớn lên.  - Phát triển bao gồm sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.  - Dấu hiệu sinh trưởng ở con ếch: từ ếch con cơ thể bé thành ếch trưởng thành với cơ thể lớn hơn.  - Biến đổi của con ếch: trứng đã thụ tinh phát triển thành ấu trùng và phát triển các chi, rụng đuôi thành ếch trưởng thành, sau đó lại sinh sản tạo ra trứng ếch và tiếp tục một vòng đời mới. | *0,25 điểm*  *0,25 điểm*  *0,25 điểm*  *0,25 điểm* |
| **Câu 30**  **(1 điểm)** | |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Loại mạch** | **Hướng vận chuyển chủ yếu** | **Chất được vận chuyển** | **Nguồn gốc của chất được vận chuyển** | | Mạch gỗ | Từ rễ lên các bộ phận của cây. | Nước và chất khoáng. | Từ môi trường | | Mạch rây | Từ lá đến các cơ quan cần sử dụng hoặc bộ phận dự trữ của cây | Các chất hữu cơ. | Được tổng hợp từ lá quá trình quang hợp. | | *0,5 điểm*  *0,5 điểm* |
| **Câu 31**  **(1 điểm)** | Khi trồng các loài cây thân leo như mướp, bầu, bí, thiên lí,… người trồng thường phải làm giàn cho cây để vận dụng hiện tượng cảm ứng tiếp xúc của các cây này nhằm giúp cây có thể leo lên cao, nhận nhiều ánh sáng, nâng cao năng suất cây trồng | *1 điểm* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU**  **(duyệt)**  ***Lê Thị Ngọc Anh*** | **TỔ CHUYÊN MÔN**  ***Khổng Thu Trang*** | **NGƯỜI LẬP**  ***Nguyễn Thị Thành Mơ*** |